

BÁO CÁO

BỘ MÔN KHOA PHẪU THUẬT LỒNG NGỰC

1. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH

- Khoa Phẫu thuật Lồng ngực được chính thức thành lập vào ngày 25/4/1983 do Tiến sỹ Đồng Sỹ Thuyền làm chủ nhiệm khoa.
- Bộ môn Phẫu thuật Lồng ngực được quyết định thành lập vào ngày 10/4/1984 do PGS Trần Quang Vỹ làm chủ nhiệm Bộ môn.
- Ngày 25/4 hàng năm được coi là ngày truyền thống của Bộ môn – Khoa.

2. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2024

2.1. Nhiệm vụ đào tạo

- Giảng dạy cho 21 lớp đại học và sau đại học với 976 học viên.
- Tổng số giờ giảng: 7.970 tiết qui chuẩn
- + Lý thuyết: 170 tiết (ĐH: 106 tiết, SDH: 64 tiết)
- + Thực hành: 7.800 tiết qui chuẩn (ĐH: 3.200 tiết; SDH: 4.600 tiết).
- + Đào tạo liên tục được 02 học viên đối tượng quân, thuộc chương trình đào tạo kỹ thuật cao của Cục cán bộ.
- + Các bác sỹ học tập NCS (ThS. Đặng Tuấn Nghĩa) tích cực chủ động hoàn thành tiến độ.
- 02 NCS bảo vệ cấp cơ sở, 01 đã thông qua Bộ môn, chuẩn bị bảo vệ cơ sở, 01 đã hoàn thành tiểu luận tổng quan và chuyên đề chuẩn bị thông qua Bộ môn. Bảo vệ luận văn cho 02 cao học Lồng ngực khóa 31 (01 xuất sắc, 01 giỏi).
- Xây dựng chương trình chi tiết chuyên ngành ngoại lồng ngực cho các đối tượng tiến sỹ, thạc sỹ, bác sỹ chuyên khoa 2, chuyên khoa 1, bác sỹ nội trú, hoàn thành thẩm định chương trình cho đối tượng tiến sỹ, thạc sỹ và đang chờ thẩm định chương trình cho đối tượng bác sỹ chuyên khoa 2, chuyên khoa 1, bác sỹ nội trú. Xây dựng 03 chương trình và 03 tài liệu đào tạo liên tục.
- Phát triển 01 giảng viên và 01 trợ giảng, kiểm tra đánh giá năng lực cho 01 bác sỹ đạt yêu cầu. 01 giảng viên được công nhận giảng viên giỏi cấp Học viện. 01 giảng viên đang đề nghị công nhận giảng viên cao cấp.
- Tham gia huấn luyện tốt nghiệp các lớp dài hạn QY và DY tại các Bệnh viện BV109/QK2; BV110/QK1; BV354/TCHC.
- Tham gia hội đồng chấm chuyên đề, tiểu luận tổng quan cho NCS; chấm luận án tiến sỹ, luận văn bác sỹ chuyên khoa 2, luận văn cao học; Tham gia chấm thi tốt nghiệp quốc gia lớp CK2; CK1; DY, QY; Tham gia chấm thi tại Đại học Y Hà Nội, Bệnh viện TWQĐ 108, Bộ KHCN...; Hướng dẫn đề tài cho các lớp SDH.
- Tham gia đầy đủ các chương trình tập huấn giảng viên.

- Về đào tạo điều dưỡng: khoa thường xuyên tổ chức huấn luyện quy trình điều dưỡng cơ bản và các quy trình chuyên khoa, tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về công tác điều dưỡng của Bệnh viện. Tham gia xây dựng các tờ thông tin về mặt bệnh của khoa, thực hiện tư vấn, giáo dục sức khỏe cho người bệnh.

2.2. Nhiệm vụ điều trị

- Trong năm Bộ môn – Khoa đã phát triển kỹ thuật mới và đã tiến hành trở thành thường qui như phẫu thuật nội soi tuyến giáp qua đường tiền đình miệng, phẫu thuật tạo hình vú phì đại.

- Số bệnh nhân thu dung, tỉ lệ sử dụng giường của Bộ môn Khoa trong năm vượt chỉ tiêu kế hoạch năm đề ra. Có đầy đủ các mặt bệnh phục vụ cho đào tạo đại học và sau đại học. Đơn vị thực hiện nghiêm 44 chế độ về công tác chuyên môn trong Bệnh viện Quân đội; thực hiện tốt văn hóa giao tiếp khi tiếp xúc với bệnh nhân, luôn có ý thức tinh thần thái độ phục vụ vì người bệnh.

Các chỉ tiêu trong điều trị 2024: Tổng số thu dung 2.228 ca, tỉ lệ sử dụng giường 108,6%; tổng số phẫu thuật 1.219 ca, ngày nằm điều trị trung bình 9,4 ngày. Các chỉ tiêu đều vượt kế hoạch.

** Phát triển chuyên môn kỹ thuật*

Khoa đã tiếp tục duy trì các phẫu thuật lồng ngực đã thực hiện, phát triển các phẫu thuật lớn chuyên sâu của lồng ngực, với đội ngũ bác sĩ và nhân viên có trình độ chuyên môn cao về chuyên ngành nội, ngoại khoa.

Đã triển khai và duy trì các kỹ thuật mới như: Phẫu thuật tạo hình vú điều trị phì đại tuyến vú nữ giới; phẫu thuật nội soi tuyến giáp qua đường tiền đình miệng. Phẫu thuật ổn định và an toàn trong đó có nhiều phẫu thuật phức tạp như phẫu thuật các u trung thất lớn có xâm lấn nhiều cơ quan, phẫu thuật sẹo hẹp khí quản tổn thương phức tạp nhiều đoạn, phẫu thuật cấp cứu lồng ngực. Phối hợp chặt chẽ giữa các khoa, Trung tâm khác trong Bệnh viện như trung tâm ung bướu, trung tâm hồi sức cấp cứu và chống độc, trung tâm tim mạch, trung tâm hô hấp, khoa gây mê, trang bị, dược, kiểm soát nhiễm khuẩn thực hiện thành công các ca phẫu thuật lồng ngực phức tạp.

2.3. Nghiên cứu khoa học

- Xây dựng kế hoạch công tác NCKH và công nghệ.
- Viết được 07 bài báo đã đăng trên các tạp chí chuyên ngành trong nước, 01 bài báo quốc tế.

- Có 01 đề tài tham gia hội thảo sáng tạo kỹ thuật tuổi trẻ cấp Bệnh viện đạt giải khuyến khích, 01 báo cáo khoa học của điều dưỡng tại Hội nghị khoa học điều dưỡng Bệnh viện nhân kỷ niệm 75 năm ngày truyền thống của Học viện Quân y.

- Tham dự 06 hội nghị, hội thảo khoa học, có 01 báo cáo khoa học tại Hội nghị Khoa học Phẫu thuật Lồng ngực Tim mạch Châu Á Thái Bình Dương tổ chức tại

Thành phố Hồ Chí Minh. Tham dự các hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành tại các Bệnh viện Bạch Mai, BVTWQĐ108, Bệnh viện Phổi Trung ương. Đã nghiệm thu 01 đề tài cơ sở 2023. Đang hoàn thiện 01 đề tài cơ sở đã đăng ký năm 2024, đăng ký 01 đề tài năm 2025.

Hàng tháng đều có tổ chức sinh hoạt khoa học chuyên đề cho các bác sĩ trẻ, điều dưỡng tại bộ môn.

3. PHƯƠNG HƯỚNG NĂM 2025

Trong năm 2025 Bộ môn - Khoa Phẫu thuật Lồng ngực phấn đấu tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ:

1. Đào tạo

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ huấn luyện đào tạo cho các đối tượng ĐH, SĐH tại bộ môn.

- Nâng cao chất lượng đào tạo nhất là huấn luyện lâm sàng. Tăng cường hướng dẫn đầu giường cho học viên.

- Phát triển giảng viên và trợ giảng.

- Quản lý tốt các đối tượng học tập tại Bộ môn.

- Nâng cao chất lượng đào tạo của học viên sau đại học. Tăng cường chất lượng theo phương pháp dạy học tích cực, dạy học lâm sàng.

2. Điều trị:

- Tăng cường thu dung bệnh nhân các mặt bệnh phục vụ cho công tác huấn luyện và NCKH, hoàn thành các chỉ tiêu được giao. Tăng cường chất lượng chẩn đoán, điều trị.

- Duy trì nghiêm 44 chế độ bệnh viện, đảm bảo an toàn trong điều trị, hạn chế tối đa tai biến, biến chứng. Nâng cao chất lượng chăm sóc và theo dõi bệnh nhân. Kịp thời phát hiện và xử trí các ca bệnh nặng, rút kinh nghiệm các ca thành công, thất bại. Giảm số ngày điều trị trung bình.

- Đào tạo nguồn nhân lực: đào tạo bác sĩ theo hướng chuyên sâu. Tăng cường số lượng các kỹ thuật mũi nhọn, kỹ thuật mới.

3. Nghiên cứu khoa học

- Tiếp tục có những đề tài nghiên cứu sâu về chuyên ngành phẫu thuật Lồng ngực. Nghiệm thu các đề tài cấp sở đã đăng ký năm 2024. Đăng ký mới đề tài cơ sở năm 2025.

- Chuẩn bị tham gia các hội nghị khoa học, các buổi sinh hoạt khoa học của Bệnh viện, các Bệnh viện trong và ngoài quân đội.

- Có các bài báo cáo tại Hội nghị trong nước.

- Các BS trẻ có ít nhất 1 báo cáo kỹ thuật tại hội nghị hội thảo khoa học tuổi trẻ cấp Bệnh viện. Tích cực hướng dẫn sinh viên NCKH.

- Mỗi bác sỹ có ít nhất 1 bài báo được đăng in. Có đề tài NCKH của điều dưỡng.

4. Báo cáo ca bệnh tiêu biểu

4.1. Họ và tên: PHẠM VĂN C Tuổi: 21 Chế độ: Quân

4.2. Đơn vị: Tiểu đoàn Đặc Công 19 – Quân khu 2

4.3. Tóm tắt diễn biến:

Bệnh nhân tiền sử khỏe mạnh. Cách 1 tuần trước khi vào viện đột ngột ho máu tươi khoảng 15ml, không đau ngực, không sốt, không gầy sút cân. Bệnh nhân vào khoa A3, chẩn đoán: Ho máu do u phế quản gốc trái, điều trị kháng sinh, cầm máu. Bệnh tạm ổn định, không ho máu. Chuyển khoa B12 điều trị.

- CT scan lồng ngực: Khối u trong lòng phế quản gốc trái cách carina 9mm, kích thước 17x13x17 ngấm thuốc mạnh sau tiêm, chiếm gần toàn bộ lòng phế quản.

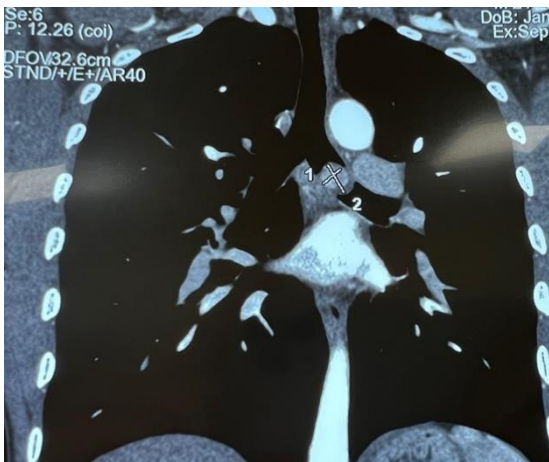
- Nội soi phế quản: U sùi cách carina khoảng 1cm chít hẹp gần hoàn toàn phế quản gốc trái

- GPBL: Carcinoma dạng bì nhày.

- Bệnh nhân được phẫu thuật cắt đoạn phế quản gốc trái kèm theo u, tạo hình phế quản.

- Kết quả sau mổ chụp CT, soi phế quản phục hồi hoàn toàn, ra viện sau 2 tuần và tiếp tục điều trị hỗ trợ tại Trung tâm ung bướu – Bệnh viện Quân y 103.

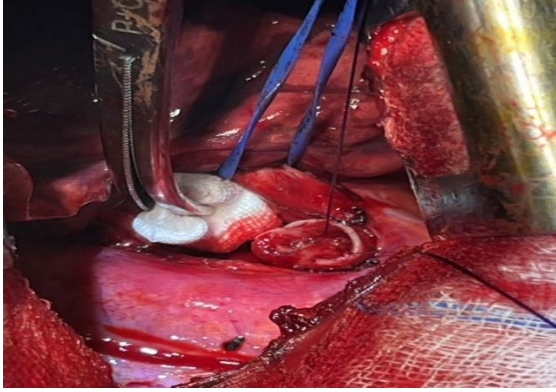
4.4. Một số hình ảnh:



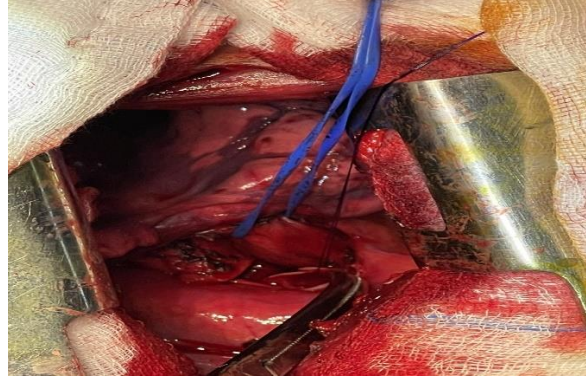
Hình ảnh chụp CT phế quản trước mổ



Hình ảnh nội soi phế quản trước mổ



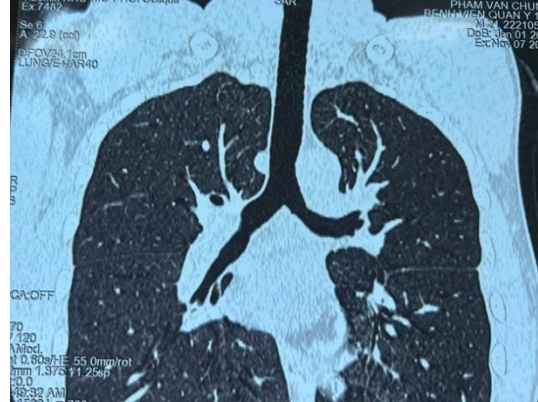
Hình ảnh khối u trong lòng phế quản sau khi cắt ngang phế quản gốc trái



Hình ảnh hai đầu phế quản gốc trái sau khi cắt đoạn phế quản chứa khối u



Khối u kèm đoạn phế quản cắt bỏ



Hình ảnh chụp CT phế quản sau mổ